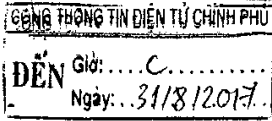


TTĐT

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1291 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 23 tháng 8 năm 2017.



QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước
(bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ) giai đoạn 2016 - 2020 (đợt 2)**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 12 năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2016/QH14 ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 38/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về việc tách nội dung thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành thành Dự án thành phần;

Căn cứ ý kiến của Ủy ban thường vụ Quốc hội tại văn bản số 102/UBTCNSQH14-TCNS ngày 26 tháng 4 năm 2017 về phương án phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị quyết số 70/NQ-CP ngày 03 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư công;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ

quan khác ở trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ) giai đoạn 2016 - 2020 (đợt 2) và danh mục dự án bố trí kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2016 - 2020 tại các Phụ lục đính kèm, bao gồm số vốn thu hồi các khoản vốn ứng trước kế hoạch.

Điều 2. Giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư căn cứ tổng số kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ) giai đoạn 2016 - 2020 (đợt 2) và danh mục dự án quy định tại Điều 1 Quyết định này:

1. Giao các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

a) Tổng mức kế hoạch cấp bù chênh lệch lãi suất tín dụng.

b) Giao các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương tổng kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ) giai đoạn 2016 - 2020 theo ngành, lĩnh vực, chương trình, dự phòng kế hoạch theo quy định của Luật Đầu tư công, danh mục và mức vốn kế hoạch bố trí cho từng dự án để chuẩn bị đầu tư và thực hiện dự án, bao gồm: Số vốn thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn ngân sách trung ương; thu hồi các khoản vốn ứng trước nguồn ngân sách trung ương của từng dự án theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ; đối ứng các dự án ODA nguồn ngân sách trung ương.

c) Giao các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổng số vốn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ) giai đoạn 2016 - 2020 (đợt 2), bao gồm: Vốn cân đối ngân sách địa phương, vốn ngân sách trung ương theo từng chương trình mục tiêu, dự phòng kế hoạch theo quy định của Luật Đầu tư công và Nghị quyết của Quốc hội, danh mục và mức vốn kế hoạch đầu tư ngân sách trung ương bố trí cho từng dự án để chuẩn bị đầu tư và thực hiện dự án, bao gồm: Số vốn thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn ngân sách trung ương; thu hồi các khoản vốn ứng trước nguồn ngân sách trung ương của từng dự án theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ; đối ứng các dự án ODA nguồn ngân sách trung ương.

2. Chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ và các cơ quan

thanh tra, kiểm toán về tính chính xác của các thông tin, số liệu và mức vốn phân bổ cho các dự án.

Điều 3. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ) giai đoạn 2016 - 2020 (đợt 2), danh mục dự án và kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2016 - 2020 (đợt 2) được giao tại Điều 1 và khoản 1 Điều 2 Quyết định này:

1. Thông báo cho các đơn vị danh mục và kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2016 - 2020 (đợt 2) cho từng dự án theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Quyết định này.

2. Gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính trước ngày 20 tháng 9 năm 2017 kết quả thông báo kế hoạch vốn đầu tư nguồn ngân sách trung ương (bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ) cho các đơn vị.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp phân bổ và giao kế hoạch đầu tư trung hạn vốn cân đối ngân sách địa phương bảo đảm các nguyên tắc, tiêu chí quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định số 547/QĐ-TTg ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 4. Thời gian giải ngân kế hoạch vốn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ) giai đoạn 2016 - 2020 (đợt 2) thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị quyết của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị

sử dụng kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước (bao gồm vốn trái phiếu Chính phủ) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các Đoàn đại biểu Quốc hội của các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT các Vụ: KGVX, KHTC, CN, NN, QHQT, NC, QHDP TKBT, TH, V.I;
- Lưu: VT, KTTH (3b). 270



Nguyễn Xuân Phúc